TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN M** **TỈNH ĐIỆN BIÊN**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 34/2025/HS-ST
Ngày 24-04-2025

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN M, TỈNH ĐIỆN BIÊN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Đao Thị Bích Thảo

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Sầm Văn Nưỡng

Ông Lành Văn Thủy

- Thư ký phiên tòa: ông Quàng Văn Nam – Thư ký Tòa án nhân dân huyện M, tỉnh Điện Biên.

- Công chức hỗ trợ phiên tòa tại điểm cầu thành phần: bà Vi Tố Uyên – Thư ký Tòa án nhân dân huyện M, tỉnh Điện Biên.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện M, tỉnh Điện Biên tham gia phiên tòa: Bà Trần Thị Thương - Kiểm sát viên.

Ngày 24/4/2025 tại điểm cầu trung tâm trụ sở Tòa án nhân dân huyện M, tỉnh Điện Biên và điểm cầu thành phần Ủy ban nhân dân xã M, huyện M, tỉnh Điện Biên xét xử sơ thẩm công khai lưu động trực tuyến vụ án hình sự thụ lý số: 33/2025/TLST-HS ngày 14/3/2025, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 34/2025/QĐXXST-HS ngày 10/4/2025 đối với bị cáo:

Họ và tên: Chang A S; Sinh ngày 01/01/1984 tại huyện Mường T, tỉnh Lai Châu; Nơi cư trú: Bản N, xã C, huyện M, tỉnh Điện Biên; Nghề nghiệp: Nông nghiệp; trình độ văn hoá: Không biết chữ; dân tộc: Mông; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Chang A C (Đã chết) và bà Thào Thị D (Đã chết); Có vợ là Lầu Thị Đ, sinh năm 1983 và có 04 người con; tiền án: 01 tiền án (Ngày 17/8/2023 bị Tòa án nhân dân huyện M, tỉnh Điện Biên xử phạt 01 năm 03 tháng tù về tội tàng trữ trái phép chất ma túy, ngày 11/05/2024 chấp hành xong hình phạt của bản án, tính đến ngày phạm tội trong vụ án này chưa được xóa án tích); tiền sự: Không; Nhân thân: Ngày 27/9/2016 bị Tòa án nhân dân huyện Mường T, tỉnh Lai Châu xử phạt 02 năm 06 tháng tù về tội tàng trữ trái phép chất ma túy, bị cáo đã chấp hành xong hình phạt và các quyết định của bản án, đã được xóa án tích, bị cáo chưa bị xử lý vi phạm hành chính; Bị cáo bị bắt tạm giữ từ ngày 04/01/2025, tạm giam từ ngày 13/01/2025 cho đến nay. Có mặt.

- *Người bào chữa cho bị cáo:* ông Pờ Go Loòng, sinh năm 1958. Luật sư thực hiện trợ giúp pháp lý của Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Điện Biên. Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Chang A S là người nghiện chất ma túy từ năm 2015. Khoảng 11 giờ 00 phút ngày 04/01/2025 Chang A S trên đường đi làm nương đi bộ về nhà thì gặp một người đàn ông dân tộc Mông không rõ lai lịch, qua trao đổi Chang A S mua được 01 gói Heroine với số tiền 50.000 (năm mươi nghìn) đồng. Mua bán xong người đàn ông đó đi đâu không rõ, còn Chang A S cất giấu gói Heroine vào gấu quần bên phải đang mặc để mang về sử dụng. Hồi 15 giờ 30 phút cùng ngày khi Chang A S đang ở nhà tại Bản N, xã C, huyện M, tỉnh Điện Biên thì Tổ công tác Công an huyện M đến kiểm tra, qua vận động Chang A S đã tự giác lấy ra từ trong gấu quần bên phải đang mặc 01 gói nilon màu hồng, bên trong có chứa chất bột thể rắn màu trắng giao nộp cho tổ công tác, Chang A S khai nhận gói nilon này là Heroine. Tổ công tác Công an huyện M đã lập biên bản bắt người phạm tội quả tang và thu giữ vật chứng vụ án.

Tại Kết luận giám định số 49/KL-KTHS ngày 09/01/2025, Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Điện Biên đã kết luận: Vật chứng thu giữ của Chang A S có khối lượng 0,14 gam chất bột màu trắng, thể rắn là chất ma túy: Loại Heroin (Heroine). Hoàn lại đối tượng giám định còn lại 0,07 gam, có biên bản đóng gói, niêm phong và giao, nhận lại đối tượng giám định kèm theo.

Bản Cáo trạng số 11/CT-VKS-MN ngày 12/03/2025 của Viện kiểm sát nhân dân huyện M, tỉnh Điện Biên truy tố Chang A S về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên toà:

Đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quan điểm truy tố, phần luận tội đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249, Điều 38, điểm s khoản 1 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự tuyên bố bị cáo phạm tội: Tàng trữ trái phép chất ma túy, về hình phạt đề nghị xử phạt bị cáo từ 01 năm 04 tháng đến 01 năm 08 tháng tù và không áp dụng hình phạt bổ sung với bị cáo. Về vật chứng vụ án đề nghị áp dụng Điều 47 Bộ Luật Hình sự, Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự tịch thu tiêu hủy 0,07 gam Heroine còn lại sau giám định và 01 (một) mảnh nilon màu hồng. Về án phí áp dụng khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự, điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Uỷ ban thường vụ Quốc hội khóa 14 về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án, miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo.

Người bào chữa cho bị cáo không có ý kiến gì về hành vi và các Quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Nhất trí với Cáo trạng, lời luận tội của Viện kiểm sát về tội danh và điều luật áp dụng, về tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng trách nhiệm hình sự, về xử lý vật chứng, việc miễn án phí và không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo. Về hình phạt đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ vào tình tiết giảm nhẹ và nhân thân để xử phạt bị cáo từ 01 năm 04 tháng đến 01 năm 05 tháng tù.

Bị cáo đã thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội, nhất trí Cáo trạng và lời luận tội của đại diện Viện kiểm sát, không có ý kiến tranh luận. Bị cáo không có

ý kiến bổ sung vào Bản Luận cứ bào chữa, không có ý kiến hoặc khiếu nại gì về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Khi nói lời sau cùng, bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi phạm tội của bị cáo: Qua tranh tụng công khai tại phiên tòa, có đủ cơ sở để Hội đồng xét xử xác định: Vào hồi 15 giờ 30 phút ngày 04/01/2025 tại bản N, xã C, huyện M, tỉnh Điện Biên, tổ công tác Công an huyện M đã kiểm tra phát hiện, bắt quả tang Chang A S đang thực hiện hành vi cất giấu trái phép trong gấu quần bên phải đang mặc 0,14 gam Heroine nhằm mục đích sử dụng. Lời khai của bị cáo tại phiên toà phù hợp với lời khai tại cơ quan điều tra, phù hợp với Biên bản bắt người phạm tội quả tang, vật chứng thu giữ, Kết luận giám định, Kết luận điều tra, Cáo trạng truy tố và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Bị cáo có đầy đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, thực hiện hành vi phạm tội với lỗi cố ý trực tiếp, không có chứng cứ chứng minh bị cáo không phạm tội. Do đó có đủ cơ sở để kết luận: Hành vi của bị cáo Chang A S đã phạm vào tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự với khối lượng 0,14 gam Heroine.

Viện kiểm sát nhân dân huyện M, tỉnh Điện Biên truy tố bị cáo theo tội danh và điều khoản nêu trên là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng quy định của pháp luật.

[2] Về tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội của bị cáo: Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến chính sách quản lý độc quyền của Nhà nước về các chất ma túy. Hành vi của bị cáo không những tiếp tay cho tội phạm về ma túy mà còn là nguyên nhân phát sinh các tệ nạn và các loại tội phạm hình sự khác, làm ảnh hưởng đến trật tự an toàn xã hội địa phương. Bị cáo phạm tội thuộc trường hợp nghiêm trọng, vì vậy cần phải xử lý nghiêm minh trước pháp luật.

[3] Về nhân thân và các tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng trách nhiệm hình sự của bị cáo:

Bị cáo Chang A S chưa bị xử lý vi phạm hành chính nhưng đã bị Tòa án xét xử 02 lần về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy (trong đó 01 lần đã được xóa án tích, 01 lần chưa được xóa án tích). Điều này cho thấy bị cáo là người có nhân thân xấu, ý thức chấp hành pháp luật kém.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử bị cáo đã thành khẩn khai báo về hành vi phạm tội của mình, tỏ rõ thái độ ăn năn hối cải nên Hội đồng xét xử chấp nhận đề nghị của đại diện Viện kiểm sát và người bào chữa áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự đối với bị cáo.

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo chưa được xóa án tích đối với bản án hình sự sơ thẩm số 51/2023/HS-ST ngày 17/8/2023 của Tòa án nhân dân huyện M, tỉnh Điện Biên, nay lại tiếp tục thực hiện hành vi phạm tội

do cố ý nên phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự "Tái phạm" theo quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 của Bộ Luật Hình sự như đề nghị của đại diện Viện Kiểm sát.

[4] Về hình phạt đối với bị cáo: Từ tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội, nhân thân và tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng trách nhiệm hình sự của bị cáo, Hội đồng xét xử thấy rằng cần phải áp dụng hình phạt tù có thời hạn, cách ly bị cáo khỏi xã hội một thời hạn nhất định để bị cáo cải tạo bản thân đồng thời răn đe, phòng ngừa tội phạm nói chung. Tại phiên tòa đại diện Viện Kiểm sát đề nghị Hội đồng xét xử xử phạt bị cáo từ 01 năm 04 tháng đến 01 năm 08 tháng tù. Người bào chữa đề nghị Hội đồng xét xử xử phạt bị cáo từ 01 năm 04 tháng đến 01 năm 05 tháng tù. Xét thấy đề nghị của Viện kiểm sát và người bào chữa là có căn cứ, phù hợp với quy định của pháp luật nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

Theo quy định tại khoản 5 Điều 249 Bộ Luật Hình sự thì: "*Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 500.000.000 đồng, cấm đảm nhiệm chức vụ, cấm hành nghề hoặc làm công việc nhất định từ 01 năm đến 05 năm hoặc tịch thu một phần hoặc toàn bộ tài sản*". Nhưng xét hoàn cảnh kinh tế gia đình bị cáo thuộc diện hộ nghèo, nghề nghiệp của bị cáo là nông nghiệp nên không có khả năng thi hành hình phạt bổ sung. Hội đồng xét xử chấp nhận đề nghị của Viện kiểm sát, người bào chữa về việc không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[5] Về xử lý vật chứng: Đối với 0,14 gam Heroine thu giữ của Chang A S sau khi gửi giám định còn lại 0,07 gam là vật nhà nước cấm tàng trữ, lưu hành và 01 mảnh nilon màu hồng dùng gói Heroine là vật không có giá trị sử dụng nên cần tịch thu tiêu hủy theo quy định tại điểm a, c khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự, điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

[6] Về án phí: Bị cáo thuộc diện hộ nghèo được cơ quan có thẩm quyền chứng nhận (Bút lục số 46) và đã có đơn đề nghị miễn án phí. Căn cứ khoản khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136 Bộ Luật Tố tụng hình sự; điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của UBTVQH về mức thu, miễn, giảm,thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, Hội đồng xét xử chấp nhận đề nghị của Viện kiểm sát và bị cáo, người bào chữa về việc miễn án phí hình sự sơ thẩm.

[7] Về quyền kháng cáo: Bị cáo được quyền kháng cáo bản án theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự.

[8] Các vấn đề liên quan đến vụ án: Đối với người đàn ông dân tộc Mông đã bán Heroine cho bị cáo do cơ quan điều tra không xác minh được lý lịch nên không đủ cơ sở để xử lý. Do đó Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết trong vụ án này.

[9] Về tính hợp pháp của các hành vi, quyết định tố tụng*:* Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Điện Biên, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Điện Biên, Viện kiểm sát nhân dân huyện M, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, người bào chữa và bị cáo đều không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành

vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52 ; Điều 38 của Bộ Luật Hình sự:

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Chang A S phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy".

2. Về hình phạt: Xử phạt bị cáo 01 (một) năm 05 (năm) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giữ là ngày 04/01/2025.

3.Về vật chứng vụ án: Căn cứ điểm a, c khoản 1 Điều 47 của Bộ Luật Hình sự, điểm a, c khoản 2 Điều 106 của Bộ Luật tố tụng Hình sự tịch thu tiêu huỷ 01 phong bì niêm phong đựng 0,07 gam Heroine còn lại sau giám định và 01 phong bì niêm phong đựng 01 (một) mảnh nilon màu hồng.

(Toàn bộ vật chứng của vụ án đã được Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Điện Biên chuyển giao cho Chi cục Thi hành án dân sự huyện M, tỉnh Điện Biên theo Biên bản giao nhận vật chứng ngày 14/03/2025).

4**.** Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự, điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của UBTVQH khóa 14 về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, bị cáo được miễn án phí hình sự sơ thẩm.

5. Về quyền kháng cáo**:** Căn cứ khoản 1 Điều 331, khoản 1 Điều 333 của Bộ luật tố tụng hình sự, bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án (ngày 24/4/2025).

Nơi nhận:
- Phòng TT, KT &THA - TA Tỉnh ĐB;
- VKSND tỉnh Điện Biên;
- VKSND huyện M;
- CQCSĐT Công an tỉnh Điện Biên;
- Phân trại TG khu vực huyện Nậm Pồ;
- Chi cục THA dân sự huyện M;
- PC 10 (THAHS) CA tỉnh Điện Biên;
- Phòng HSNV Công an tỉnh Điện Biên;
- Bị cáo;
- Người bào chữa;
- Hồ sơ THAHS;
- Lưu hồ sơ VA;

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Đao Thị Bích Thảo